

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2022/HS - ST**
Ngày: 21 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Ngọc Thành và ông Nguyễn Văn Mẫn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Văn Năng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 154/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Phạm Đức D, sinh năm 1993, tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn H T, xã Đ L, huyện Đa Tịch, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đăng H, sinh năm 1958 và bà Đào Thị L, sinh năm 1965; vợ, con, tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959, chị Đinh Thị Ngọc T, sinh năm 1982 và anh Đinh Hồng A, sinh năm 1985, cùng địa chỉ: Ấp Phú Lợi, xã Phú Trung, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (Bà H và chị T cùng ủy quyền cho anh A đại diện tham gia tố tụng) (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội Dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đức D có giấy phép lái xe ô tô hạng A1 do Sở Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 28/10/2020 có giá trị không thời hạn.

Buổi chiều ngày 25/04/2021, Phạm Đức D điều khiển xe mô tô biển số 67C1-157.32 lưu thông trên Quốc lộ 20 theo hướng Lâm Đồng đi Dầu Giây. Lúc 16 giờ 10 phút, cùng ngày, khi đến Km 64+600m thuộc ấp Phương Lâm, xã Phú Lâm, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, D không chú ý quan sát nên không phát hiện ra ông Đinh Văn C, sinh năm 1960, địa chỉ: Ấp Phú Lợi, xã Phú Trung, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, đang đi bộ từ bên trái sang bên phải đường theo chiều lưu thông của xe bị cáo. Đến khi phát hiện ra ông C, do khoảng cách quá gần, D không kịp xử lý nên đã đụng vào ông C gây tai nạn giao thông. Tai nạn xảy ra, ông C bị thương tích

nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai đến ngày 30/4/2021 thì tử vong.

Hiện trường thể hiện: Mặt đường nhựa rộng 11m, chia làm 02 chiều lưu thông, được phân cách bằng vạch sơn màu vàng, đứt quãng. Xe mô tô biển số 67C1-157.32 ngã nằm xéo trên làn đường xe cơ giới bên phải theo hướng Lâm Đồng – Dầu Giây. Vết cày dài 4m10, tâm bánh trước cách mép lòng đường bên phải là 4m20 và tâm bánh sau cách mép lòng đường bên phải là 5m40.

Bản Kết luận Giám định pháp y về tử thi số: 927/KLGD-PC09 ngày 25/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận nguyên nhân ông Đinh Văn C tử vong là do chấn thương sọ não nặng, nứt hộp sọ tụ máu dưới màng cứng, xuất huyết dưới nhện, dập và xuất huyết não.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKSTP-ĐN ngày 20/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, truy tố bị cáo về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo D. Trên cơ sở phân tích dấu hiệu phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng như tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

- Về tội danh: Bị cáo Phạm Đức D phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về mức hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Phạm Đức D, mức án từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 67C1-157.32 cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường số tiền 50.000.000 đồng và đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nội Dung lời khai của những người tham gia tố tụng trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa:

- Lời khai của bị cáo trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận nội Dung của Bản cáo trạng là đúng sự thật; bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Lời khai của những người đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất trình bày: Khi tai nạn xảy ra, những người đại diện hợp pháp của bị hại đều không chứng kiến, hậu quả ông C đã chết. Bị cáo và gia đình bị cáo có đến thăm hỏi và bồi thường số tiền 50.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại tự nguyện làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Tại phiên tòa, anh Đinh Hồng A tiếp tục xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, bị cáo và đại diện hợp pháp cho người bị hại không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội Dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ

vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1.] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2.] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Xét về hành vi phạm tội:

Khoảng 16 giờ 10 phút, ngày 25/4/2021, Phạm Đức D có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 28/10/2020 có giá trị không thời hạn, điều khiển xe mô tô biển số 67C1-157.32 lưu thông trên Quốc lộ 20 theo hướng Đà Lạt - Dầu Giây. Khi đến Km 64+600m Quốc lộ 20 thuộc ấp Phương Lâm, xã Phú Lâm, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, do thiếu chú ý quan sát, D không nhường đường cho ông Đinh Văn C đang đi bộ từ lề trái qua lề phải đường (theo chiều lưu thông của D) nên đụng vào ông C gây tai nạn giao thông và đến ngày 30/4/2021 thì ông C chết. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi bị cáo đã thực hiện có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, khi tham gia thông, bị cáo không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông, đã gây tai nạn giao thông làm cho ông Đinh Văn C chết. Hành vi đó không những ảnh hưởng trực tiếp đến tính mạng của người khác mà còn gây hoang mang, lo sợ cho những người tham gia giao thông, làm mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội, cần xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự là cần thiết, tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Từ nội Dung đánh giá nêu trên, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu do vô ý, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, nhằm nâng cao tính giáo dục pháp luật và thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

Tòa án mở phiên tòa công khai xét xử vụ án để xử lý hành vi phạm tội của bị cáo và để tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của công dân, góp phần phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 67C1-157.32 đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú đã trả cho bị cáo là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[6] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội và hình phạt tù của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đức D phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đức D 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Đức D cho Ủy ban nhân dân xã Đ L, huyện Đa Tềh, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 292; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THA, Lưu HS, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam